

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DOANH NGHIỆP

Control of the Environmental protection activities of the Enterprise

Mã học phần: CEE33021 - Số tín chỉ: 2

Dùng cho chuyên ngành: Kỹ thuật môi trường và an toàn lao động

Điều kiện tiên quyết : Quản lý môi trường,

Hình thức đào tạo: Trực tiếp - Online

Đơn vị phụ trách: Khoa Môi trường

1. Mô tả chung về học phần

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Tổng quan một số vấn đề về kiểm soát ô nhiễm môi trường; Các hoạt động kiểm soát môi trường tại doanh nghiệp. Áp dụng các thủ tục kiểm soát hoạt động bảo vệ môi trường tại doanh nghiệp.

2. Mục tiêu của môn học

Kiến thức: Trang bị cho người học những kiến thức về: Tổng quan một số vấn đề về kiểm soát ô nhiễm môi trường; Các hoạt động kiểm soát môi trường tại doanh nghiệp. Áp dụng các thủ tục kiểm soát hoạt động bảo vệ môi trường tại doanh nghiệp.

Kỹ năng: Trang bị cho người học kỹ năng vận dụng các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường và các công cụ trong hoạt động kiểm soát môi trường tại các doanh nghiệp

Thái độ: Rèn luyện cho người học thực hiện khả năng làm việc nhóm, khả năng tổ chức lãnh đạo và thuyết trình

3. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy kết hợp giữa thuyết trình, thảo luận, hướng dẫn bài tập và đi thực tế

Hình thức giảng dạy: Có thể tại lớp, thực tế trên hiện trường và trực tuyến

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a3-1	Hiểu rõ nội dung các công việc thực hiện kiểm soát môi trường tại các doanh nghiệp, phương pháp đánh giá, tiêu chí đánh giá, trong kiểm soát ô nhiễm để lập các hồ sơ thủ tục bảo vệ môi trường cho doanh nghiệp
a 4-1	Chứng tỏ được nghiệp vụ trong công tác kiểm soát các hoạt động bảo vệ môi trường tại các cơ quan quản lý nhà nước & doanh nghiệp;
b3-1	Có kỹ năng vận dụng các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường và các công cụ trong hoạt động kiểm soát môi trường tại các doanh nghiệp.
c1	Chủ động học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để giải quyết được các công việc trong lĩnh vực kiểm soát các hoạt động bảo vệ môi trường doanh nghiệp
c2	Hiểu biết pháp luật liên quan đến công việc kiểm soát các hoạt động bảo vệ môi trường doanh nghiệp

5. Tài liệu học tập

5.1. Tài liệu học tập

[1]. Nguyễn Hồng Khánh (2003), *Giám sát môi trường nền không khí và nước*, NXB Khoa học và kỹ thuật.

[2]. Văn phòng Quản lý Môi trường các Vùng ven biển khép kín, Bộ phận Môi trường Nước, Cục Quản lý Môi trường, Bộ Môi trường Nhật Bản (2011), *Hướng dẫn áp dụng Hệ thống Kiểm soát Tổng tải lượng Ô nhiễm (TPLCS)*

[3] *Luật, văn bản dưới luật hiện hành liên quan kiểm soát môi trường doanh nghiệp*

5.2. Tài liệu tham khảo

[4]. Jerry Spiegel and Lucien Y. Maystre (2010), *Environmental Pollution Control*

[5] Tổng cục Môi trường (2010), *Báo cáo nhiệm vụ “Điều tra, khảo sát, xây dựng các bộ tiêu chí khoanh vùng ô nhiễm và đề xuất dự án xây dựng bản đồ ô nhiễm trên phạm vi toàn quốc”*

6. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Nghiên cứu các tài liệu mà giảng viên yêu cầu. Chủ động nghiên cứu mở rộng các tài liệu có liên quan đến bài học.

- Chủ động và tích cực tham gia các hoạt động học tập theo nhóm.

- Tích cực chủ động học hỏi và đi thực tế nâng cao kiến thức

7. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

7.1. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Hoạt động trên lớp	ST	Hoạt động tự học	ST	
Chương 1: Tổng quan về kiểm soát ô nhiễm		6		12	
1.1. Một số khái niệm cơ bản kiểm soát ô nhiễm	-Lắng nghe, ghi chép - Thảo luận		Đọc TL 1; 3 nội dung chương 1 và trả lời câu hỏi: các phương pháp đánh giá và kiểm soát ô nhiễm là gì? Tiêu chí đánh giá và kiểm soát ô nhiễm ? hệ thống văn bản nào sử dụng trong kiểm soát ô nhiễm		a3-1 b3-1c1; c2
1.2. Các phương pháp đánh giá và kiểm soát ô nhiễm					
1.3. Tiêu chí đánh giá và kiểm soát ô nhiễm					
1.4. Chức năng quản lý nhà nước trong kiểm soát ô nhiễm					
1.5. Hệ thống văn bản pháp lý trong kiểm soát ô nhiễm					
Chương 2. Kiểm soát hoạt động bảo vệ môi trường tại doanh nghiệp		10		20	
2.1. Hoạt động bảo vệ môi trường đối với từng thành phần môi trường					
2.1.1. Đối với nước thải	Lắng nghe, ghi chép		Đọc TL 1; 3 nội dung chương 2		a3-1
2.1.2. Đối với khí thải	- Thảo luận				a4-1,

2.1.3. Đối chất thải rắn	- Làm bài tập		và trả lời câu hỏi: các hoạt động kiểm soát đối nước thải, khí thải và chất thải rắn là gì?		b3-1 c1; c2
2.2. Hệ thống quản lý môi trường tại các cơ sở					
2.3. Xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ			Hành vi phạm theo pháp luật bị xử lý như thế nào ?		
Chương 3. Các thủ tục kiểm soát môi trường đối với một doanh nghiệp		6		12	
3.1. Lựa chọn đối tượng và lập kế hoạch.	- Lắng nghe, ghi chép - Thảo luận - Làm bài tập		Đọc TL 1; 3 nội dung chương 3 và trả lời câu hỏi: các thủ tục kiểm soát môi trường theo quy định là gì? Nội dung thực hiện kiểm soát môi trường cụ thể như thế nào ?		a3-1 a4-1, b3-1 c1; c2
3.2 Nội dung thực hiện kiểm soát môi trường doanh nghiệp					
3.3. Các thủ tục kiểm soát môi trường theo quy định và thủ tục khuyến khích					
Thực tế	- Ghi chép nhật ký đầy đủ và rút ra bài học từ thực tế. - Chuẩn bị bài báo cáo kết quả thu được	4	Lên kế hoạch cụ thể nội dung cần tìm hiểu trong thời gian đi thực tế (các thông tin, số liệu, hình ảnh cần thu thập)	8	a3-1 a4-1, b3-1 c1; c2
Đánh giá 1: 70% a, (30%) Hiểu rõ nội dung các công việc thực hiện kiểm soát môi trường tại các doanh nghiệp, phương pháp đánh giá, tiêu chí đánh giá, Chức năng quản lý nhà nước trong kiểm soát ô nhiễm b, (40%). Vận dụng thực hiện các nghiệp vụ trong kiểm soát môi trường tại các doanh nghiệp,	- SV Làm bài kiểm tra tự luận - Bài kiểm tra nội dung phải đầy đủ, chính xác đáp ứng yêu cầu đề ra phản ánh được CĐR a3-1 a4-1, b3-1 c1; c2	2	nghiên cứu nội dung đánh giá 1	4	a3-1 a4-1, b3-1 c1; c2
Đánh giá 2 :30% Bài thu hoạch thể hiện rõ sự hiểu biết các công cụ thực hiện kiểm soát môi trường hiệu quả và các công việc thực hiện kiểm soát môi trường doanh nghiệp cụ thể trong thực tế	Sinh viên trình bày bài thu hoạch Bố cục bài thu hoạch phải logic, nội dung đầy đủ thể hiện CĐR, a3-1 a4-1, b3-1 c1; c2	2	Chuẩn bị nội dung bài thu hoạch sau khi đi thực tế	4	a3-1 a4-1, b3-1 c1; c2
Tổng số tiết		30		60	

7.2.Đánh giá kết quả học tập

Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra				
		a3-1	a4-1	b3-1	c1	c2
ĐG1. Bài ĐG trên lớp	70%	x	x	x	x	x
ĐG2. Bài ĐG trên lớp	30%	x	x	x	x	x

8. Hoạt động đánh giá

8.1 Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a3-1, a4-1, b3-1 c1, c2

* Hình thức đánh giá: Tự luận

Giảng viên chuẩn bị đề thi tự luận 04câu, thời gian: 100 phút.

*Các yêu cầu:

A, Hiểu rõ nội dung các công việc thực hiện kiểm soát môi trường tại các doanh nghiệp, phương pháp đánh giá, tiêu chí đánh giá, Chức năng quản lý nhà nước trong kiểm soát ô nhiễm

B, Vận dụng thực hiện được các nghiệp vụ trong kiểm soát môi trường tại các doanh nghiệp,

Sinh viên làm đúng tối thiểu 50% các câu hỏi trong bài kiểm tra: Không trao đổi, nhìn bài nhau.

*Thời hạn nộp bài: sau 100 phút kiểm tra

*Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: Kết quả đánh giá được công bố công khai trên lớp, sau khi GV chấm xong.

*Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: SV được làm lại bài đánh giá 1 lần nếu bài đánh giá chưa đạt. Bài đánh giá sẽ làm lại (lần 2) sau buổi công bố kết của đánh giá lần 1 trên lớp.

* Các ma trận đánh giá (Rubrics)

Ma trận đánh giá kết quả học tập của sinh viên được mô tả theo chuẩn đầu ra như sau:

Xếp loại Tiêu chí		Tốt	Khá	Trung bình	Trung bình yếu	Không đạt
		A	B	C	D	f
		8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a3-1 - Hiểu rõ nội dung các công việc thực hiện kiểm soát môi trường tại các doanh nghiệp, phương pháp đánh giá, tiêu	30 %	Chính xác 85 - 100% số câu hỏi	Chính xác 70 – 84% số câu hỏi	Chính xác 55 – 69% số câu hỏi	Chính xác 40 – 54% số câu hỏi	Chính xác < 40% số câu hỏi

chí đánh giá, Chức năng quản lý nhà nước trong kiểm soát ô nhiễm						
a4-1 Vận dụng thực hiện các nhiệm vụ trong kiểm soát môi trường tại các doanh nghiệp,	40 %	Đạt mức 85 - 100% Trở lên	Đạt mức 70 – 84%	Đạt mức 55 – 69%	Đạt mức 40 – 54%	Đạt mức < 40%
b3-1: Có kỹ năng vận dụng các văn bản pháp luật về BVMT và các công cụ trong hoạt động kiểm soát MT tại các doanh nghiệp..	10 %	Đạt mức 85 - 100% Trở lên	Đạt mức 70 – 84%	Đạt mức 55 – 69%	Đạt mức 40 – 54%	Đạt mức < 40%
c1: Chủ động học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để giải quyết được các công việc trong lĩnh vực kiểm soát các HĐ BVMT doanh nghiệp	10 %	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
c2: Hiểu biết pháp luật liên quan đến công việc kiểm soát các HĐBVMT doanh nghiệp	10 %	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu

Kết quả đánh giá chung:

Điểm ĐG1= 30% a3-1 + 40% a4-1 + 20% b3-1+ 5% c1 + 5% c2

8.2. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a3-1, a4-1, b3-1 c1, c2

* Mô tả chung:

Sinh viên chuẩn bị bài thu hoạch sau đợt đi thực tế . Báo cáo bài thu hoạch trên lớp. Thời gian thuyết trình là 15 phút. GV và các nhóm khác đặt câu hỏi phản biện. Từng nhóm chấm điểm cho các nhóm khác, GV tổng kết, cho điểm.

* *Hình thức đánh giá:*

- SV làm báo cáo bài thu hoạch

* *Các yêu cầu:*

- Bài thu hoạch thể hiện rõ sự hiểu biết các công cụ thực hiện kiểm soát môi trường hiệu quả và các công việc thực hiện kiểm soát môi trường doanh nghiệp cụ thể trong thực tế

- Sinh viên tích cực phản biện và nhận xét các báo cáo của sinh viên trong lớp

* *Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá:* Kết quả đánh giá được công bố công khai trên lớp, sau khi các nhóm báo cáo xong.

* *Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt:* SV được làm lại bài đánh giá 1 lần nếu bài đánh giá chưa đạt. Bài đánh giá sẽ làm lại (lần 2) sau buổi công bố kết của đánh giá lần 1 trên lớp.

**Ma trận đánh giá:*

Xếp loại		Tốt	Khá	Trung bình	Trung bình yếu	Không đạt
		A	B	C	D	F
		8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
Tiêu chí	Hình thức và kỹ năng thuyết trình (5%)	Bài thuyết trình xúc tích, ngắn gọn, minh họa phù hợp, - Thuyết trình có sức cuốn hút, thuyết phục và độ tin cậy cao.	-Bài thuyết trình có nhiều hình ảnh minh họa phù hợp, có độ tin cậy. - Thuyết trình dễ hiểu	-Bài thuyết trình có minh họa phù hợp. -Thuyết trình tương đối rõ ràng	-Bài thuyết trình có minh họa một số chưa phù hợp. -Thuyết trình tương đối rõ ràng	-Bài thuyết trình có nhiều sai sót -Thuyết trình không rõ ràng
	Nội dung thuyết trình (30%)	- Đầy đủ, chính xác (85 -100%) -Kiến thức được mở rộng	- Đầy đủ tương đối chính xác (84 -70%) - Có độ tin cậy	- Tương đối đầy đủ và chính xác (69 - 55%)	Chưa đầy đủ và một số chỗ chưa chính xác (54 - 40%)	Nội dung thiếu nhiều còn nhiều sai sót, không chính xác < 40%
	Trả lời các câu hỏi (20%)	Trả lời chính xác 85 -100%	Chính xác 84 -70%	Đúng 69 - 55%	Đúng 54 - 40%	Chính xác < 40%

	Nhận xét, góp ý đặt câu hỏi phản biện (5%)	Tích cực tham gia phản biện các nhóm khác. Câu hỏi hay sáng kiến (ít nhất có 4 câu hỏi)	Tích cực tham gia phản biện các nhóm khác. Câu hỏi hợp lý (ít nhất có 3 câu hỏi)	Chưa tích cực tham gia phản biện các nhóm khác. câu hỏi hợp lý (ít nhất có 2 câu hỏi)	Chưa tích cực tham gia phản biện các nhóm khác. Một số câu hỏi không phù hợp (ít nhất có 1 câu hỏi)	Không tham gia phản biện các nhóm khác.
b3-1: Có kỹ năng vận dụng các văn bản pháp luật về BVMT và các công cụ trong hoạt động kiểm soát MT tại các doanh nghiệp..	20%	Đạt mức 85 - 100% Trở lên	Đạt mức 70 – 84%	Đạt mức 55 – 69%	Đạt mức 40 – 54%	Đạt mức < 40%
c1: Chủ động học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để giải quyết được các công việc trong lĩnh vực kiểm soát các HĐ BVMT doanh nghiệp	10%	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
c2: Hiểu biết pháp luật liên quan đến công việc kiểm soát các HĐBVMT doanh nghiệp	10%	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu

Kết quả đánh giá chung:

Điểm ĐG2 = 30% a3-1 + 30% a4-1 + 20% b3-1 + 10% c1 + 10% c2

8.3. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Xếp loại kết quả học tập chung của học phần quy định như sau:

Điểm học phần = ĐG1 × 70% + ĐG 2 × 30%

Kết quả học tập	Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Trung bình yếu	Không đạt
Thang điểm chữ	A	B	C	D	F
Thang điểm 10	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Thiết bị hỗ trợ giảng dạy: máy vi tính, máy chiếu, âm thanh

- Sinh viên khi lên lớp cần chuẩn bị đầy đủ thiết bị phục vụ cho quá trình học tập như vở, giấy trắng, bút viết, máy tính cầm tay

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Sinh viên phải tuân thủ các quy định an toàn và an ninh học đường. Nếu có vấn đề phát sinh xảy ra, cần báo cho giảng viên và bảo vệ nhà trường biết để kịp thời xử lý.

Trong quá trình lấy tư liệu và đi thực tế tại các cơ sở sinh viên cần phải chấp hành nghiêm túc nội quy cơ sở và đảm bảo an toàn trong suốt quá trình học tập.

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

- SV có mặt trên lớp tối thiểu $\geq 80\%$ số tiết (> 24 tiết), bắt buộc phải đi thực tế môn học. Các buổi đánh giá SV không được phép vắng mặt.

- Sinh viên nào vắng mặt buổi đi thực tế phải tự liên hệ đi thực tế bù, và phải làm bài kiểm tra đạt ≥ 5 điểm. Trường hợp kết quả trình bày không đạt cho phép SV được trình bày lại không quá 2 lần theo kế hoạch của GV

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2023
Người xây dựng đề cương

TS. Nguyễn Thị Kim Dung

TS. Nguyễn Thị Kim Dung